**Test poro food**

1. Mô tả hệ thống
   1. Mục tiêu của phần mềm

* Quản lý tài khoản
* Các chức năng hỗ trợ việc quản lý tài khoản (hiển thị danh sách, thêm, sửa, xóa, ...)
* Quản lý mặt hàng (hiển thị danh sách, thêm, sửa, xóa)
* Các chức năng hỗ trợ quản lý mặt hàng
* Quản lý hóa đơn (hiển thị danh sách, thêm, sửa, xóa)
* Các chức năng hỗ trợ quản lý hóa đơn
* Quản lý đơn đặt món (tạo đơn, xóa, cập nhật trạng thái)
* Chức năng hỗ trợ giao tiếp thời gian thực (thông báo, cập nhật thông tin)
  1. Chức năng của phần mềm
* Đăng nhập vào phần mềm
* Đổi mật khẩu
* Thêm mới tài khoản
* Tìm kiếm tài khoản theo tên nhân viên
* Sửa thông tin tài khoản
* Xóa tài khoản
* Thêm mới mặt hàng
* Tìm kiếm mặt hàng theo tên
* Sửa thông tin mặt hàng
* Xóa mặt hàng
* Thêm mới nhóm mặt hàng
* Sửa thông tin nhóm mặt hàng
* Xóa nhóm mặt hàng
* Thêm mới bàn
* Sửa thông tin bàn
* Xóa bàn
* Thêm mới hóa đơn
* Sửa thông tin hóa đơn
* Xóa hóa đơn
* Thống kê doanh thu, món ăn bán nhiều nhất
* Tạo đơn đặt món
* Chỉnh sửa đơn đặt món
* Xóa đơn đặt món

1. Danh sách chi tiết chức năng
   1. Đăng nhập vào hệ thống

* Nhập thông tin vào form đăng nhập => Nhấn nút “Đăng nhập” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên đăng nhập | Không được bỏ trống | Tên đăng nhập không được bỏ trống |
| Mật khẩu | Không được bỏ trống | Mật khẩu không được bỏ trống |

* Nếu tài khoản tồn tài trong cơ sở dữ liệu và thông tin đăng nhập trùng khớp với 1 tài khoản => chuyển đến trang chủ.  
  Ngược lại hiển thị thông báo: “Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng”
  1. Đổi mật khẩu
* Nhập thông tin vào form đổi mật khẩu => Nhấn nút “Đổi mật khẩu” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Mật khẩu | Không được bỏ trống | Mật khẩu không được bỏ trống |
| Độ dài tối thiểu 8 kí tự | Mật khẩu dài tối thiểu 8 kí tự |
| Mật khẩu mới | Không được bỏ trống | Mật khẩu mới không được bỏ trống |
| Độ dài tối thiểu 8 kí tự | Mật khẩu dài tối thiểu 8 kí tự |
| Nhập lại mật khẩu mới | Không được bỏ trống | Nhập lại mật khẩu |
| Không khớp mật khẩu mới | Mật khẩu không khớp |

* Nếu mật khẩu chính xác => đổi mật khẩu. Ngược lại thông báo mật khẩu không chính xác
  1. Thêm mới tài khoản
* Trên trang quản lý tài khoản => Chọn nút “Thêm” => Hiển thị màn hình thêm tài khoản => Nhập thông tin tài khoản vào form => Nhấn nút “Thêm” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên đăng nhập | Không được bỏ trống | Tên đăng nhập không được bỏ trống |
| Mật khẩu | Không được bỏ trống | Mật khẩu không được bỏ trống |
| Độ dài tối thiểu 8 kí tự | Mật khẩu dài tối thiểu 8 kí tự |
| Tên nhân viên | Không được bỏ trống | Tên nhân viên không được bỏ trống |
| Chức vụ |  |  |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Quay lại trang quản lý tài khoản => Đưa ra thông báo “Thêm tài khoản thành công”
  1. Sửa thông tin tài khoản
* Trên trang quản lý tài khoản => Chọn tài khoản muốn chỉnh sửa => Chọn nút “Chỉnh sửa” => Hiển thị màn hình chỉnh sửa tài khoản => Nhập thông tin tài khoản vào form => Nhấn nút “Lưu thông tin” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên đăng nhập | Không được bỏ trống | Tên đăng nhập không được bỏ trống |
| Mật khẩu | Không được bỏ trống | Mật khẩu không được bỏ trống |
| Độ dài tối thiểu 8 kí tự | Mật khẩu dài tối thiểu 8 kí tự |
| Tên nhân viên | Không được bỏ trống | Tên nhân viên không được bỏ trống |
| Chức vụ |  |  |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Quay lại trang quản lý tài khoản => Đưa ra thông báo “Chỉnh sửa thông tin tài khoản thành công”
  1. Xóa tài khoản
* Trên trang quản lý tài khoản => Chọn tài khoản muốn xóa => Chọn nút “Xóa” => Hiển thị thông báo “Bạn có chắc muốn xóa tài khoản này”
* Chọn “Xóa” => Xóa tài khoản khỏi CSDL => Quay lại màn hình quản lý tài khoản => Hiển thị thông báo “Xóa tài khoản thành công”
* Chọn “Hủy” => Quay lại màn hình quản lý tài khoản
  1. Tìm kiếm tài khoản
* Nhập tên nhân viên vào thanh tìm kiếm trong màn hình quản lý tài khoản => Hiển thị tài khoản có tên gần giống giá trị nhập vào
  1. Thêm mới bàn

-Trên trang quản lý bàn => Chọn nút “Thêm” => Hiển thị hộp thoại “Nhập tên bàn” => Nhập tên bàn vào form => Nhấn nút “Xác nhận” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên bàn | Không được bỏ trống | Tên bàn không được bỏ trống |
| Phải là duy nhất | Tên bàn đã được sử dụng |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Hiển thị thông báo “Thêm bàn thành công”
* Ấn nút “Hủy” trên hộp thoại => Trở về màn hình Quản lý bàn
  1. Chỉnh sửa thông tin bàn
* Trên trang quản lý bàn => Chọn bàn muốn chỉnh sửa => Chọn nút “Chỉnh sửa” => Hiển thị hộp thoại nhập tên bàn => Nhập tên bàn vào form => Nhấn nút “Xác nhận” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên bàn | Không được bỏ trống | Tên bàn không được bỏ trống |
| Phải là duy nhất | Tên bàn đã được sử dụng |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Hiển thị thông báo “Chỉnh sửa thông tin bàn thành công”
* Ấn nút “Hủy” trên hộp thoại => Trở về màn hình Quản lý bàn
  1. Xóa bàn
* Trên trang quản lý bàn=> Chọn bàn muốn xóa => Chọn nút “Xóa” => Hiển thị thông báo “Bạn có chắc muốn xóa bàn này”
* Chọn “Xóa” => Xóa tài khoản khỏi CSDL => Quay lại màn hình quản lý bàn => Hiển thị thông báo “Xóa bàn thành công”
* Chọn “Hủy” => Quay lại màn hình quản lý bàn
  1. Tìm kiếm bàn
* Nhập tên bàn vào thanh tìm kiếm trong màn hình quản lý bàn => Hiển thị bàn có tên gần giống giá trị nhập vào
  1. Thêm mặt hàng
* Trên trang quản lý mặt hàng => Chọn nút “Thêm” => Hiển thị màn hình thêm mặt hàng => Nhập thông tin mặt hàng vào form => Nhấn nút “Thêm” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên mặt hàng | Không được bỏ trống | Tên mặt hàng không được bỏ trống |
| Nhóm mặt hàng | Không được bỏ trống | Mật khẩu không được bỏ trống |
| Giá bán | Không được bỏ trống | Giá bán không được bỏ trống |
| Không được chứa kí tự đặc biệt | Giá bán không được chứa kí tự đặc biệt |
| Số lượng | Không được bỏ trống | Số lượng không được bỏ trống |
| Không được chứa kí tự đặc biệt | Số lượng không được chứa kí tự đặc biệt |
| Đơn vị |  |  |
| Ảnh |  |  |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Quay lại trang quản lý mặt hàng=> Đưa ra thông báo “Thêm mặt hàng thành công”
  1. Chỉnh sửa thông tin mặt hàng
* Trên trang quản lý mặt hàng => Chọn mặt hàng muốn chỉnh sửa => Chọn nút “Chỉnh sửa” => Hiển thị màn hình chỉnh sửa mặt hàng => Nhập thông tin mặt hàng vào form => Nhấn nút “Lưu thông tin” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên mặt hàng | Không được bỏ trống | Tên mặt hàng không được bỏ trống |
| Nhóm mặt hàng | Không được bỏ trống | Mật khẩu không được bỏ trống |
| Giá bán | Không được bỏ trống | Giá bán không được bỏ trống |
| Không được chứa kí tự đặc biệt | Giá bán không được chứa kí tự đặc biệt |
| Số lượng | Không được bỏ trống | Số lượng không được bỏ trống |
| Không được chứa kí tự đặc biệt | Số lượng không được chứa kí tự đặc biệt |
| Đơn vị |  |  |
| Ảnh |  |  |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Quay lại trang quản lý mặt hàng=> Đưa ra thông báo “Chỉnh sửa thông tin mặt hàng thành công”
  1. Xóa mặt hàng
* Trên trang quản lý mặt hàng => Chọn mặt hàng muốn xóa => Chọn nút “Xóa” => Hiển thị thông báo “Bạn có chắc muốn xóa mặt hàng này”
* Chọn “Xóa” => Xóa mặt hàng khỏi CSDL => Quay lại màn hình quản lý mặt hàng => Hiển thị thông báo “Xóa mặt hàng thành công”
* Chọn “Hủy” => Quay lại màn hình quản lý mặt hàng
  1. Tìm kiếm mặt hàng
* Nhập tên mặt hàng vào thanh tìm kiếm trong màn hình quản lý mặt hàng => Hiển thị mặt hàng có tên gần giống giá trị nhập vào
  1. Thêm mới nhóm mặt hàng
* Trên trang “Nhóm mặt hàng” => Chọn nút “Thêm” => Hiển thị hộp thoại “Nhập tên nhóm mặt hàng” => Nhập tên nhóm mặt hàng vào form => Nhấn nút “Xác nhận” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên nhóm mặt hàng | Không được bỏ trống | Tên nhóm mặt hàng không được bỏ trống |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Hiển thị thông báo “Thêm nhóm mặt hàng thành công”
* Ấn nút “Hủy” trên hộp thoại => Trở về màn hình Nhóm mặt hàng
  1. Chỉnh sửa nhóm mặt hàng
* Trên trang “Nhóm mặt hàng” => Chọn nhóm mặt hàng muốn chỉnh sửa => Chọn nút “Chỉnh sửa” => Hiển thị hộp thoại nhập tên nhóm mặt hàng => Nhập tên nhóm mặt hàng vào form => Nhấn nút “Xác nhận” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Tên nhóm mặt hàng | Không được bỏ trống | Tên nhóm mặt hàng không được bỏ trống |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Hiển thị thông báo “Chỉnh sửa thông tin nhóm mặt hàng thành công”
* Ấn nút “Hủy” trên hộp thoại => Trở về màn hình Nhóm mặt hàng
  1. Xóa nhóm mặt hàng
* Trên trang quản lý nhóm mặt hàng => Chọn nhóm mặt hàng muốn xóa => Chọn nút “Xóa” => Hiển thị thông báo “Bạn có chắc muốn xóa nhóm mặt hàng này”
* Chọn “Xóa” => Xóa nhóm mặt hàng khoản khỏi CSDL => Quay lại màn hình Nhóm mặt hàng => Hiển thị thông báo “Xóa nhóm mặt hàng thành công”
* Chọn “Hủy” => Quay lại màn hình Nhóm mặt hàng
  1. Thêm mới hóa đơn
* Trên trang quản lý hóa đơn => Chọn nút “Thêm” => Hiển thị màn hình thêm hóa đơn => Nhập thông tin hóa đơn vào form => Nhấn nút “Thêm” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Ngày tạo | Không được bỏ trống | Ngày tạo không được bỏ trống |
| Giờ tạo | Không được bỏ trống | Giờ tạo không được bỏ trống |
| Bàn | Không được bỏ trống | Bàn không được bỏ trống |
| Danh sách mặt hàng | Không được bỏ trống | Chọn mặt hàng |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Quay lại trang quản lý hóa đơn => Đưa ra thông báo “Thêm hóa đơn thành công”
  1. Chỉnh sửa thông tin hóa đơn
* Trên trang quản lý hóa đơn => Chọn hóa đơn muốn chỉnh sửa => Chọn nút “Chỉnh sửa” => Hiển thị màn hình chỉnh sửa hóa đơn => Nhập thông tin hóa đơn vào form => Nhấn nút “Lưu thông tin” => Kiểm tra điều kiện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thuộc tính** | **Điều kiện** | **Thông báo khi sai điều kiện** |
| Ngày tạo | Không được bỏ trống | Ngày tạo không được bỏ trống |
| Giờ tạo | Không được bỏ trống | Giờ tạo không được bỏ trống |
| Bàn | Không được bỏ trống | Bàn không được bỏ trống |
| Danh sách mặt hàng | Không được bỏ trống | Chọn mặt hàng |

* Nếu thông tin thỏa mãn điều kiện => Lưu vào CSDL => Quay lại trang quản lý hóa đơn => Đưa ra thông báo “Chỉnh sửa thông tin hóa đơn thành công”
  1. Xóa hóa đơn
* Trên trang quản lý hóa đơn => Chọn hóa đơn muốn xóa => Chọn nút “Xóa” => Hiển thị thông báo “Bạn có chắc muốn xóa hóa đơn này”
* Chọn “Xóa” => Xóa mặt hàng khỏi CSDL => Quay lại màn hình quản lý hóa đơn => Hiển thị thông báo “Xóa hóa đơn thành công”
* Chọn “Hủy” => Quay lại màn hình quản lý hóa đơn

1. Kiểm thử hộp đen
   1. Kiểm thử hộp đen chức năng đăng nhập

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản của quản lý để quản lý hệ thống | Kiểm thử form đăng nhập khi không nhập dữ liệu tên đăng nhập và mật khẩu | Tên đăng nhập: không nhập dữ liệu  Mật khẩu: không nhập dữ liệu | Đưa ra thông báo:  + “Tên đăng nhập không được bỏ trống”.  + “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi không nhập dữ liệu tên đăng nhập | Tên đăng nhập: không nhập dữ liệu  Mật khẩu: 25550702 | Đưa ra thông báo:  “Tên đăng nhập không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi không nhập dữ liệu mật khẩu | Tên đăng nhập:  vuongql  Mật khẩu: không nhập dữ liệu | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi nhập dấu space tên đăng nhập và mật khẩu | Email: space  Mật khẩu: space | Đưa ra thông báo:  + “Tên đăng nhập không được bỏ trống”.  + “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi nhập dấu space Tên đăng nhập | Tên đăng nhập: space  Mật khẩu : 250702 | Đưa ra thông báo:  “Tên đăng nhập không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi nhập dấu space mật khẩu | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: space | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi Tên đăng nhập sai và mật khẩu sai | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: vhgkug | Đưa ra thông báo “Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng” |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi Tên đăng nhập đúng và mật khẩu sai | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: gfiueuhef | Đưa ra thông báo “Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng” |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi Tên đăng nhập sai và mật khẩu đúng | Tên đăng nhập: asd52  Mật khẩu: 250702 | Đưa ra thông báo “Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng” |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi Tên đăng nhập đúng và mật khẩu đúng | Email: vuongql  Mật khẩu: 12345678 | Đăng nhập vào giao diện quản lý |  |  |

* 1. Kiểm thử hộp đen chức năng đổi mật khẩu

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Đổi mật khẩu cho tài khoản đã đăng nhập vào hệ thống | Kiểm thử form đổi mật khẩu khi không nhập dữ liệu mật khẩu, mật khẩu mới và Nhập lại mật khẩu mới | Mật khẩu: không nhập dữ liệu  Mật khẩu mới: không nhập dữ liệu  Nhập lại mật khẩu mới: không nhập dữ liệu | Đưa ra thông báo:  + “Mật khẩu không được bỏ trống”.  + “Mật khẩu mới không được bỏ trống”.  + “Nhập lại mật khẩu mới”. |  |  |
| Kiểm thử form đổi mật khẩu khi không nhập dữ liệu mật khẩu | Mật khẩu: không nhập dữ liệu  Mật khẩu mới: 25550702  Nhập lại mật  khẩu mới: 25550702 | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đổi mật khẩu khi không nhập dữ liệu mật khẩu mới | Mật khẩu: 12345678  Mật khẩu mới: không nhập dữ liệu  Nhập lại mật  khẩu mới: 25550702 | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu mới không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form đổi mật khẩu khi không nhập dữ liệu Nhập lại mật khẩu mới | Mật khẩu: 12345678  Mật khẩu mới:  87654321  Nhập lại mật  khẩu mới: không nhập dữ liệu | Đưa ra thông báo:  “Nhập lại mật khẩu mới”. |  |  |
| Kiểm thử form đổi mật khẩu khi nhập dấu space Mật khẩu, mật khẩu mới, Nhập lại mật khẩu mới | Mật khẩu: spcae  Mật khẩu mới:  spcae  Nhập lại mật  khẩu mới: spcae | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
|  | Kiểm thử form đổi mật khẩu khi nhập sai mật khẩu | Mật khẩu: 1324dascxz  Mật khẩu mới:  12345678  Nhập lại mật  khẩu mới: 12345678 | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu không chính xác”. |  |  |
| Kiểm thử form đổi mật khẩu khi nhập đúng mật khẩu và nhập mật khẩu mới không khớp mật khậu nhập lại | Mật khẩu: 12345678  Mật khẩu mới:  87654321  Nhập lại mật  khẩu mới: fdgjabsccx5z4 | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu nhập lại không khớp”. |  |  |
| Kiểm thử form đăng nhập khi nhập mật khẩu ngắn hơn 8 kí tự | Mật khẩu: 1234  Mật khẩu mới:  87654321  Nhập lại mật  khẩu mới: fdgjabsccx5z4 | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu phải dài tối thiểu 8 kí tự”. |  |  |
| Nhập đúng mật khẩu, mật khẩu mới và mật khẩu nhập lại giống nhau, cả 3 trường thỏa mãn điều kiện lớn hơn 8 kí tự | Mật khẩu: 1324dascxz  Mật khẩu mới:  12345678  Nhập lại mật  khẩu mới: 12345678 | Đưa ra thông báo “Đổi mật khẩu thành công” |  |  |

* 1. Kiểm thử hộp đen chức năng thêm tài khoản

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Thêm tài khoản | Kiểm thử form thêm tài khoản khi không nhập dữ liệu tên đăng nhập, mật khẩu, tên, chức vụ | Tên đăng nhập: không nhập dữ liệu  Mật khẩu: không nhập dữ liệu  Tên nhân viên: không nhập dữ liệu  Chức vụ: Không chọn chức vụ | Đưa ra thông báo:  + “Tên đăng nhập không được bỏ trống”.  + “Mật khẩu không được bỏ trống”.  + “Tên nhân viên không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm tài khoản khi không nhập dữ liệu tên đăng nhập | Tên đăng nhập: không nhập dữ liệu  Mật khẩu: 12345678  Tên nhân viên: Vuong  Chức vụ: Quản lý | Đưa ra thông báo:  “Tên đăng nhập không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm tài khoản khi không nhập dữ liệu mật khẩu | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: không nhập dữ liệu  Tên nhân viên: Vuong  Chức vụ: Quản lý | Đưa ra thông báo:  “Mật khẩu không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm tài khoản khi không nhập dữ liệu tên nhân viên | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: 12345678  Tên nhân viên: không nhập dữ liệu  Chức vụ: Quản lý | Đưa ra thông báo:  “Tên nhân viên không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm tài khoản khi không chọn chức vụ | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: 12345678  Tên nhân viên: Vuong  Chức vụ: Không chọn chức vụ | Chức vụ tự động chọn là: “Phục vụ” |  |  |
| Kiểm thử form thêm tài khoản khi nhập mật khẩu nhỏ hơn 8 kí tự | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: 123  Tên nhân viên: Vuong  Chức vụ: Quản lý | Đưa ra thông báo “Mật khẩu phải dài tối thiểu 8 kí tự” |  |  |
| Kiểm thử form thêm tài khoản khi nhập tên đăng nhập, nhập mật khẩu dài hơn 8 kí tự, tên nhân viên | Tên đăng nhập: vuongql  Mật khẩu: 12345678  Tên nhân viên: Vuong  Chức vụ: Quản lý | Thêm tài khoản vào CSDL, trở về trang quản lý tài khoản và đưa ra thông báo thêm tài khoản thành công |  |  |

* 1. Kiểm thử hộp đen chức năng xóa tài khoản

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Xóa tài khoản | Chọn tài khoản muốn xóa và chọn nút “Xóa” trên hộp thoại | Xóa tài khoản đầu tiên trong danh sách | + Thông tin tài khoản bị xóa khỏi cơ sở dữ liệu  + Cập nhật lại danh sách tài khoản  +Đưa ra thông báo: “Xóa tài khoản thành công |  |  |

* 1. Kiểm thử hộp đen chức năng thêm mặt hàng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Thêm mặt hàng | Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không nhập dữ liệu tên mặt hàng, nhóm mặt hàng, giá bán, số lượng, đơn vị, hình ảnh | Tên mặt hàng: không nhập dữ liệu  Nhóm mặt hàng: không chọn nhóm mặt hàng  Giá bán: không nhập dữ liệu  Số lượng: không nhập dữ liệu  Đơn vị: Không chọn đơn vị  Hình ảnh: không nhập dữ liệu | Đưa ra thông báo:  + “Tên mặt hàng không được bỏ trống”.  + “Nhóm mặt hàng không được bỏ trống”.  + “Giá bán không được bỏ trống”.  + “Số lượng không được bỏ trống”.  + “Đơn vị không được bỏ trống”.  + “Hình ảnh không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không nhập dữ liệu tên mặt hàng | Tên mặt hàng: không nhập dữ liệu  Nhóm mặt hàng: Đồ uống  Giá bán: 10000  Số lượng: 150  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | Đưa ra thông báo:  “Tên mặt hàng không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không chọn nhóm mặt hàng | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Không chọn nhóm mặt hàng  Giá bán: 10000  Số lượng: 150  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | Đưa ra thông báo:  “Nhóm mặt hàng không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không nhập dữ liệu giá bán | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: Không nhập dữ liệu  Số lượng: 150  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | Đưa ra thông báo:  “Giá bán không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không nhập dữ liệu số lượng | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: 10000  Số lượng: Không nhập dữ liệu  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | Đưa ra thông báo:  “Số lượng không được bỏ trống”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không chọn đơn vị | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: 10000  Số lượng: 100  Đơn vị: Không nhập dữ liệu  Hình ảnh: “https://image.com” | Tự động chọn sẵn 1 Đơn vị |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi không chọn đơn vị | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: 10000  Số lượng: 100  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: Không nhập dữ liệu | Thêm mặt hàng với dữ liệu hình ảnh trống |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi nhập giá bán chứa kí tự đặc biệt | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: \*1203  Số lượng: 100  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | Đưa ra thông báo:  “Giá bán không được chứa kí tự đặc biệt”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi nhập số lượng chứa kí tự đặc biệt | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: 12000  Số lượng: /100  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | Đưa ra thông báo:  “Số lượng không được chứa kí tự đặc biệt”. |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi nhập thông tin hợp lệ và không nhập dữ liệu hình ảnh | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: 12000  Số lượng: 100  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: Không nhập dữ liệu | + Thêm dữ liệu mặt hàng vào CSDL với dữ liệu hình ảnh trống  + Đưa ra thông báo thêm mặt hàng thành công  + Cập nhật danh sách mặt hàng trong màn hình quản lý mặt hàng |  |  |
| Kiểm thử form thêm mặt hàng khi nhập thông tin hợp lệ và không nhập dữ liệu hình ảnh | Tên mặt hàng: Bia Hà Nội  Nhóm mặt hàng: Đố uống  Giá bán: 12000  Số lượng: 100  Đơn vị: Lon  Hình ảnh: “https://image.com” | + Thêm dữ liệu mặt hàng vào CSDL với dữ liệu hình ảnh trống  + Đưa ra thông báo thêm mặt hàng thành công  + Cập nhật danh sách mặt hàng trong màn hình quản lý mặt hàng |  |  |

* 1. Kiểm thử chức năng xóa mặt hàng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Xóa mặt hàng | Chọn mặt hàng muốn xóa và chọn nút “Xóa” trên hộp thoại | Xóa mặt hàng đầu tiên trong danh sách | + Thông tin mặt hàng bị xóa khỏi cơ sở dữ liệu  + Cập nhật lại danh sách mặt hàng  +Đưa ra thông báo: “Xóa mặt hàng thành công |  |  |

* 1. Kiểm thử hộp đen chức năng đặt món

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Đặt món | Kiểm thử chức năng đặt món không nhập ghi chú | Chọn món ăn mà không nhập ghi chú | Thêm các đơn đặt món vào CSDL  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món cho nhân viên bếp |  |  |
| Kiểm thử chức năng đặt món có nhập ghi chú | Phở bò – Số lượng: 1 – Ghi chú: Không hành | Thêm các đơn đặt món vào CSDL  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món cho nhân viên bếp |  |  |
| Kiểm thử chức năng đặt món chọn số lượng món vượt quá số lượng còn lại | Phở bò – Số lượng: 1000 – Ghi chú: Không hành  Cơm rang – Số lượng: 10 | Thêm các đơn đặt món hợp lệ vào CSDL  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món cho nhân viên bếp  Đưa ra thông báo chưa thông tin của đơn đặt món không thành công |  |  |
| Kiểm thử chức năng đặt món chọn số lượng món hợp lệ | Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành  Cơm rang – Số lượng: 10 | Thêm các đơn đặt món vào CSDL  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món cho nhân viên bếp |  |  |
| Kiểm thử chức năng đặt món cho bàn trống | Bàn 1  Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành  Cơm rang – Số lượng: 10 | Thêm các đơn đặt món vào CSDL  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món cho nhân viên bếp  Chuyển trạng thái bàn: Trống => Đang phục vụ |  |  |
| Kiểm thử chức năng hủy đơn đặt món chưa nấu | Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Chưa nấu | Xóa dữ liệu đơn đặt món khỏi CSDL  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món chưa nấu của bàn  Cập nhật danh sách đơn đặt món của đầu bếp  Đưa ra thông báo hủy đơn đặt món thành công |  |  |
| Kiểm thử chức năng hủy toàn bộ đơn đặt món với bàn chưa có đơn đặt món nào đang nấu hoặc đã nấu | Bàn 1  Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Chưa nấu  Cơm rang – Số lượng: 10 – Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Chưa nấu | Xóa dữ liệu đơn đặt món khỏi CSDL  Cập nhật danh sách đơn đặt món chưa nấu của bàn  Cập nhật số lượng mặt hàng còn lại  Cập nhật danh sách đơn đặt món của đầu bếp  Đưa ra thông báo hủy đơn đặt món thành công  Cập nhật trạng thái bàn => Trống |  |  |
| Kiểm thử chức năng xem chi tiết hóa đơn | Bàn 1 | Đưa ra số tiền cần thanh toán, danh sách đơn đặt món đã nấu và đang nấu của bàn |  |  |

* 1. Kiểm thử hộp đen chức năng xác nhận thanh toán hóa đơn

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục đích kiểm thử | Mô tả | Dữ liệu kiểm thử | Kết quả mong đợi | Kết quả | Pass/Fail |
| Xác nhận thanh toán hóa đơn | Kiểm thử chức năng thanh toán hóa đơn | Bàn 1  Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Đã nấu  Cơm rang – Số lượng: 10 – Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Đang nấu | Thêm hóa đơn vào CSDL  Xóa các đơn đặt món của bàn trong CSDL  Chuyển trạng thái bàn: Đang phục vụ => Trống  Thông báo dọn dẹp cho phục vụ |  |  |
| Kiểm thử chức năng thanh toán hóa đơn cho bàn có đơn đặt món chưa nấu | Bàn 1  Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Đã nấu  Cơm rang – Số lượng: 10 – Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Chưa nấu | Cập nhật lại số lượng mặt hàng còn lại với các đơn chưa nấu  Thêm hóa đơn vào CSDL  Xóa các đơn đặt món của bàn trong CSDL  Chuyển trạng thái bàn: Đang phục vụ => Trống  Thông báo dọn dẹp cho phục vụ |  |  |
| Kiểm thử chức năng thanh toán hóa đơn cho bàn chưa có đơn đặt món nào là đang nấu hoặc đã nấu | Bàn 2  Phở bò – Số lượng: 10– Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Chưa nấu  Cơm rang – Số lượng: 10 – Ghi chú: Không hành – Trạng thái: Chưa nấu | Cập nhật lại số lượng mặt hàng còn lại với các đơn chưa nấu  Xóa các đơn đặt món của bàn trong CSDL  Chuyển trạng thái bàn: Đang phục vụ => Trống  Thông báo dọn dẹp cho phục vụ |  |  |